

Số: 651 /BC-BNN-TT

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2012

BÁO CÁO
Tình hình trồng thí điểm cao su ở Hà Giang, Hòa Bình
và phát triển cao su ở Thanh Hóa

Kính gửi: Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng tại công văn số 1039/VPCP-TH ngày 22 tháng 02 năm 2012 về xử lý thông tin phản ánh trên báo Nông nghiệp Việt Nam số 13, 14 và 15 trong tháng 2 năm 2012 về việc một số tỉnh như Thanh Hóa, Hòa Bình và Hà Giang không nằm trong quy hoạch phát triển cao su ở các tỉnh miền núi phía Bắc đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, nhưng vẫn ồ ạt trồng thử nghiệm và trồng đại trà diện tích rất lớn trong nhiều năm. Tuy nhiên, do đất đai, thời tiết không phù hợp... đã làm cho cây cao su bị chết, hoặc có sống được nhưng lại không có mù, và nếu có cho mù cũng thấp, dẫn đến hoang phí tài nguyên đất, công sức, tiền bạc của doanh nghiệp và người dân.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Nông nghiệp và PTNT kiểm tra sự việc báo nêu, nếu đúng phải có biện pháp khắc phục và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Ngay trong tháng 2 và đầu tháng 3 năm 2012, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện kiểm tra sự việc trên ở tỉnh Hà Giang, Hòa Bình và Thanh Hóa, Bộ xin báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ như sau:

**I. ĐỐI VỚI TÌNH TRẠNG PHÁT TRIỂN CÂY CAO SU Ở TỈNH
HÒA BÌNH (số Báo ngày 13/2/2012)**

1. Tóm tắt phản ánh của Báo

Diện tích trồng thử nghiệm 10 ha cây cao su được Hội KHKT Lâm nghiệp Hòa Bình chính thức đưa vào trồng năm 2009 tại khu đồi Nguyệt, xóm Bưng, xã Thu Phong, huyện Cao Phong, gồm 2 giống đưa từ miền Nam ra là PB260, RRIV4 và 2 giống cao su nhập từ Trung Quốc Vân Nghiê 77-4 và Vân Nghiê 77-2 với kinh phí 360 triệu đồng. Đầu năm 2011, diện tích cây cao su trên đã chết khô do bị sương muối.

2. Nhận xét

Nêu như phản ánh của Báo là đúng với tình trạng trồng khảo nghiệm diện tích 10 ha với 4 giống cao su trên bị thiệt hại do rét đậm, rét hại và bị sương muối.

Tuy nhiên về thời gian trồng cao su, theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Hòa Bình thời gian trồng cây cao su ở mô hình trên như sau:

Trồng cao su đợt đầu vào tháng 5 năm 2008 mô hình 05 ha bằng 02 giống cao su PB 260 và RRIV4 thuộc nhóm giống kém chịu rét; trồng đợt hai vào tháng 7 năm 2009, mô hình 05 ha bằng 02 giống cao su có nguồn gốc nhập nội từ Trung Quốc.

Tuy nhiên Báo nêu 10 ha giống cao su chịu lạnh VNg 77-4 và VNg 77-2 trồng khảo nghiệm tại Hòa Bình chết không còn một cây là chưa đúng với thực trạng cơ cấu giống cao su đã trồng ở Hòa Bình.

3. Biện pháp khắc phục

- Trên cơ sở Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 09/11/2007 của UBND tỉnh Hòa Bình phê duyệt thực hiện đề tài "Xây dựng mô hình trồng khảo nghiệm một số giống cao su tại xã Thu Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình" diện tích 10 ha, do Hội Khoa học và Kỹ thuật Lâm nghiệp tỉnh thực hiện.

Đất xây dựng mô hình trên đất do bên quân đội chuyển giao sang, kinh phí trồng khảo nghiệm thuộc Đề tài trên do tỉnh cấp.

- Sau khi cao su bị thiệt hại, UBND tỉnh Hòa Bình đã chỉ đạo Sở Khoa học Công nghệ, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh thành lập đoàn kiểm tra thực địa vào ngày 18 tháng 02 năm 2011, Đoàn kiểm tra đã kết luận toàn bộ diện tích trồng cao su khảo nghiệm bị chết do ảnh hưởng của rét đậm kéo dài đề nghị UBND tỉnh không kéo dài việc thực hiện trồng khảo nghiệm một số giống cao su tại tỉnh Hòa Bình.

- Tỉnh Hòa Bình đã đề các hộ nhận khoán trồng lại mía và cây sắn, không trồng lại cây cao su trên diện tích cao su đã bị thiệt hại do rét đậm cuối năm 2010 và đầu năm 2011.

II. ĐỐI VỚI TÌNH TRẠNG PHÁT TRIỂN CÂY CAO SU Ở TỈNH HÀ GIANG (số Báo ngày 14 /2/2012)

1. Tóm tắt bài báo

Đợt rét đậm rét, đậm rét hại kèm sương muối tại tỉnh Hà Giang đã làm chết trên 1.000 ha cây cao su mới trồng tại Hà Giang, giống và kỹ thuật do Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam hỗ trợ. Trong năm 2011 Công ty cổ phần Cao su Hà Giang đã trồng lại diện tích 600 ha tại ba huyện Bắc Quang, Quang Bình và Vị Xuyên, kế hoạch trong năm 2012 tiếp tục trồng 558 ha bằng các giống IAN-873, VNg 77-4. Tuy nhiên việc 10 ha cao su chịu lạnh VNg 77- 4 và VNg 77-2 trồng khảo nghiệm tại Hòa Bình chết hoàn toàn, cảnh báo Hà Giang cần thận trọng trong phát triển cao su.

2. Nhận xét

Nêu như phản ánh của Báo là đúng với tình trạng thiệt hại cao su do rét đậm rét, đậm rét hại gây ra cuối năm 2010, diện tích trồng lại năm 2011, kế hoạch trồng lại cây cao su năm 2012 tại tỉnh Hà Giang.

3. Biện pháp khắc phục

- Trên cơ sở quy hoạch vùng trồng cao su do tỉnh Hà Giang thực hiện đến năm 2015 là 25.000 ha, tại 3 huyện Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên của UBND tỉnh. Tỉnh ủy Hà Giang đã chỉ đạo các cơ quan liên quan trong tỉnh kiểm tra tình hình thiệt hại cây cao su trên địa bàn, Tỉnh ủy đã làm việc với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, đánh giá khách quan, khoa học về nguyên nhân

ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Tỉnh ủy Hà Giang) là do: do rét đậm, rét hại kéo dài; do Công ty cổ phần Cao su Hà Giang chưa xác định được bộ giống thích hợp và thời vụ trồng cao su muộn cận mùa Đông.

- Tỉnh ủy Hà Giang đã nhất trí: Công ty cổ phần Cao su Hà Giang tiếp tục duy trì hoạt động của các đội sản xuất, duy trì chế độ lương, các loại phụ cấp khác cho công nhân. Đồng thời khai thác nguồn giống cao su chịu lạnh IAN 873; Vân Nghiê 77-4; để trồng lại diện tích cao su đã bị thiệt hại (do các giống IAN 873; Vân Nghiê 77-4; Vân Nghiê 77-2 có khả năng chịu lạnh cao, chỉ bị ảnh hưởng nhẹ của rét đậm, rét hại).

- Công ty cổ phần Cao su Hà Giang đã tiến hành trồng lại 600 ha bằng giống cao su giống IAN 873 (50% diện tích) và giống VN 77-4 (50% diện tích) trong năm 2011, sau đợt rét cuối năm 2011 cây cao su phát triển bình thường. Trong năm 2012 tiếp tục trồng 558 ha bằng cơ cấu giống cao su chịu lạnh như trên.

III. ĐỐI VỚI TÌNH TRẠNG PHÁT TRIỂN CÂY CAO SU Ở TỈNH THANH HÓA (số Báo ngày 15/2/2012)

1. Tóm tắt phản ánh của Báo

Năm 1997, Nông trường Lam Sơn (nay là Công ty TNHH MTV Lam Sơn đầu tư trồng hàng trăm ha cao su tại huyện miền núi Ngọc Lặc và Thọ Xuân (Thanh Hóa). Nay cây cao su đã 15 tuổi song lượng mù rất ít chỉ vài ba cân/ha/ngày, khiến nảy sinh mâu thuẫn giữa Công ty với hộ dân.

2. Nhận xét

Nêu như phản ánh của Báo là đúng một phần với hiện trạng phát triển cây cao su về diện tích, năng suất và kết quả sản xuất cao su trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa hiện nay.

3. Hiện trạng và biện pháp khắc phục

a) Quy hoạch phát triển

Tỉnh Thanh Hóa nằm trong quy hoạch phát triển cao su toàn quốc theo Quyết định 750/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, dự kiến đến năm 2015 phát triển khoảng 15.000 ha. Tỉnh đã ban hành một số chính sách hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn. Riêng năm 2011 tỉnh đã hỗ trợ 13 tỷ đồng, dự kiến năm 2012 hỗ trợ khoảng 22 tỷ đồng cho các hộ nông dân trồng cao su trên địa bàn.

b) Kết quả sản xuất cao su từ năm 2007 đến năm 2011

- Diện tích:

Đến hết năm 2011, diện tích cao su toàn tỉnh đạt 13.412 ha, diện tích cao su kinh doanh là 6.629 ha. Trong đó cao su đại điền là 1.412 ha, còn lại là cao su tiểu điền khoảng 12.000 ha.

- Năng suất, sản lượng mù cao su:

+ Năng suất mù cao su toàn tỉnh từ năm 2007 đến năm 2011 tăng khoảng 63,1% (từ 7,4 tạ/ha vào năm 2007 lên 12,07 tạ/ha vào năm 2011).

Trong đó năng suất mù cao su của Công ty TNHH MTV Cao su Thanh Hóa thuộc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và một số nông trường trên địa bàn đạt từ 14,0 đến 15,0 tạ/ha.

Tuy nhiên năng suất mù cao su trồng theo Chương trình 327 và Chương trình 661 chỉ đạt 7,0 đến 8,0 tạ/ha.

+ Sản lượng mù cao su toàn tỉnh tăng từ 1.000 tấn (năm 2005) lên 8.000 tấn (năm 2011).

c) Hiệu quả kinh tế cây cao su

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa:

- Tỉnh Thanh Hóa bắt đầu phát triển cây cao su từ năm 1961 tại 05 Nông trường gồm: Nông trường Vân Du: 274 ha; Nông trường Lam Sơn: 285 ha; Nông trường Thống Nhất: 420 ha; Nông trường Bãi Trành: 213 ha; Nông trường Yên Mỹ: 15 ha (tổng diện tích 1.059 ha). Sau 30 năm trồng và khai thác, từ năm 1991 đến 2000 toàn bộ diện tích cao su trên được thanh lý, bán gỗ cây cao su đủ kinh phí trồng tái canh chu kỳ 2 ở diện tích trên.

- Đối với diện tích cao su trồng theo Chương trình 327 và Chương trình 661 được trồng giai đoạn 1996 - 1997 như Báo đã nêu, năng suất mù cao su thấp, chưa có hiệu quả.

Tuy nhiên diện tích cao su ở Thanh Hóa chủ yếu được trồng từ năm 2005 đến nay, tại Công ty TNHH MTV cao su Thanh Hóa và các Nông trường Thống Nhất, Lam Sơn, Vân Du, năng suất mù cao su vào kỳ khai thác ổn định đạt khoảng 14 đến 15 tạ mù khô/ha/năm, giá thu mua cả chu kỳ khoảng 73 triệu đồng/tấn, trừ chi phí sản xuất, lãi khoảng 80 triệu đồng/ha/năm.

- Toàn tỉnh đã thu hút được khoảng 3 vạn lao động tham gia sản xuất cao su, nhiều hộ nông dân đã thoát khỏi nghèo đói từ trồng cao su.

d) Biện pháp khắc phục

- Diện tích cao su như Báo đã nêu, được trồng từ năm 1996 đến năm 1997 theo chương trình 327 và 661, do nguồn cây giống chưa đạt yêu cầu, kết hợp với thực hiện giao khoán 01 cho người lao động đầu tư, chăm sóc chưa đảm bảo quy trình kỹ thuật, dẫn đến năng suất mù cao su thấp.

Tháng 10 năm 2010, Nông trường Lam Sơn cùng các hộ nhận khoán diện tích cao su trên đã tiến hành thanh lý vườn cây cao su. Hiện nay Nông trường đã làm đất để trồng tái canh bằng giống cao su đảm bảo chất lượng, chỉ đạo trồng, đầu tư phân bón, chăm sóc theo quy trình kỹ thuật.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã kiểm tra sự việc trên, mở hội nghị đánh giá lại tình hình phát triển cao su với các huyện và các công ty cao su trên địa bàn. Chỉ đạo định hướng phát triển cao su đại điền là chủ đạo; để giảm diện tích cao su năng suất thấp kém hiệu quả, UBND các huyện có trồng cao su vận động người dân ký kết hợp đồng liên kết với Công ty TNHH MTV Cao su Thanh Hóa và các Nông trường Thống Nhất, Lam Sơn, Vân Du để đảm bảo vốn, giống đủ

tiêu chuẩn, vật tư phân bón cho trồng mới, chăm sóc và khai thác cao su theo đúng yêu cầu kỹ thuật, kết hợp bao tiêu sản phẩm để hai bên cùng có lợi.

- Đồng thời Sở đã tăng cường công tác quản lý chất lượng cây giống trên địa bàn, hướng dẫn quy trình kỹ thuật trồng cao su cho người sản xuất, thông qua chương trình hỗ trợ phát triển cây cao su trên địa bàn.

IV. VỀ VIỆC PHÁT TRIỂN CÂY CAO SU Ở TỈNH THANH HÓA VÀ CÁC TỈNH ĐÔNG BẮC

1. Đối với tỉnh Thanh Hóa

Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND tỉnh Thanh Hóa cần rà soát lại quy hoạch phát triển và các mô hình tổ chức sản xuất cao su, chỉ đạo các đơn vị liên quan mở rộng các mô hình tổ chức sản xuất cao su có hiệu quả trên địa bàn. Chỉ đạo kiểm tra chặt chẽ điều kiện đất trồng, quản lý chất lượng cây giống, hướng dẫn quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch mùa kịp thời cho các hộ nông dân trồng cao su tiểu điền trên địa bàn nhằm phát triển cao su có hiệu quả và bền vững hơn.

2. Đối với việc trồng cao su thí điểm diện hẹp tại các tỉnh Đông Bắc

Ngày 24 tháng 3 năm 2011, Bộ đã tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình phát triển cao su tại các tỉnh miền núi phía Bắc với UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT của 8 tỉnh trong đó có 5 tỉnh Đông Bắc cùng Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và các công ty cao su thành viên trên địa bàn đã đánh giá và chỉ đạo triển khai khắc phục như sau:

a) Về quy hoạch

Bộ giao Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp phối hợp với 4 tỉnh đã có quy hoạch phát triển cao su là Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Phú Thọ và Tập đoàn CNCsvn khẩn trương rà soát kỹ các địa bàn mà các địa phương trên đã quy hoạch thời gian qua, kết hợp các tiêu chí theo Thông tư 58/2009/TT-BNNPTNT và kết quả kiểm tra đánh giá tình hình sinh trưởng của cao su thực tế đã trồng thời gian qua để điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp hơn.

Định hướng trước mắt chỉ trồng thí điểm cao su trên diện hẹp để rút kinh nghiệm tại các tỉnh Đông Bắc.

b) Về giống cao su

Tổng hợp kết quả điều tra của Viện KHKTNLN miền núi phía Bắc, đánh giá của Tập đoàn và Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh có trồng cao su sau 02 đợt rét lịch sử vừa qua cho thấy:

- Về giống: trong cùng điều kiện, các giống cao su đã trồng ở vùng MNPB thời gian qua có mức độ chịu rét khác nhau:

+ Nhóm giống có khả năng chịu lạnh tốt, tỷ lệ chết thấp và khả năng phục hồi sau rét tốt là các giống VN 77- 4, IAN 873, VN 77-2;

+ Nhóm giống chịu rét trung bình gồm: RRIM 600, RRIC 121, RRIM 712, RRIV 1, GT1;

+ Nhóm chịu rét kém là PB 260, RRIV4.

Định hướng vùng Đông Bắc chủ yếu trồng thí điểm diện hẹp bằng các giống cao su chịu lạnh là VN 77- 4, IAN 873, VN 77-2.

- Trên cơ sở nghiên cứu, đề xuất của Viện KHKTNLN miền núi phía Bắc và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã thành lập Hội đồng thẩm định, công nhận 02 giống cao su chịu lạnh Vân Nghiênn 77 - 4, Vân Nghiênn 77 - 2, để chủ động xây dựng cơ cấu giống cho vùng.

- Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã nhập cây giống cao su chịu lạnh Vân Nghiênn 77-4, Vân Nghiênn 77-2 từ Trung Quốc trồng lại diện tích cao su bị thiệt hại tại Đông Bắc.

- Đồng thời Tập đoàn chỉ đạo Viện Nghiên cứu Cao su chủ động xây dựng vườn nhân giống và vườn ươm giống cao su chịu lạnh (VNg 77-4, VNg 77-2, IAN-873), để chủ động sản giống cao su chịu lạnh trong nước từ năm 2013.

c) Về kỹ thuật canh tác

- Tuổi cây và chất lượng cây giống: cùng năm trồng nhưng vườn cây trồng ở thời vụ sớm, chất lượng cây giống đảm bảo, cây sinh trưởng nhanh thì khả năng chịu rét tốt hơn so với trồng muộn hoặc trồng bằng cây giống chất lượng kém.

- Diện tích cao su trồng sớm trong tháng 3, tháng 5 khi vào mùa Đông, cây đã có 3 - 4 tầng lá, bộ rễ phát triển, khả năng chịu hạn và giá lạnh tốt hơn cao su trồng muộn.

- Cây giống cao su đạt tiêu chuẩn, cây trong bầu có tốc độ sinh trưởng và khả năng chịu hạn, chịu lạnh tốt hơn, mức thiệt hại thấp hơn hẳn so với trồng cây rễ trần.

- Diện tích cao su được chăm sóc đúng kỹ thuật như bón phân hữu cơ, tủ gốc, tăng cường bón phân kali, kết thúc bón phân đạm trước tháng 9, giúp cây sinh trưởng nhanh ở đầu vụ, vào mùa Đông lạnh cây không còn lộc non, thân đã hóa gỗ nên khả năng chịu rét tốt, sau rét phục hồi nhanh hơn.

Những biện pháp canh tác mới có hiệu quả trong giảm thiểu tác hại của rét cho cao su trồng thí điểm ở Đông Bắc được bổ sung vào quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản để các công ty áp dụng.

d) Kết quả kiểm tra trồng thí điểm cao su các tỉnh Đông Bắc và biện pháp khắc phục năm 2011 và 2012

- Về diện tích trồng cao su

Kết quả diện tích cao su đã trồng ở Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Phú Thọ đến hết năm 2011 và kế hoạch trồng mới, trồng lại diện tích đã mất năm 2012 cụ thể như sau:

Tổng diện tích đã trồng lại trong năm 2011 là 1.339ha.

Tổng diện tích dự kiến trồng năm 2012 là 1.648ha.

Toàn bộ diện tích trồng cao su trồng năm 2011 ở 4 tỉnh trên, đều trồng lại trên diện tích cao su bị thiệt hại do rét đậm, rét hại năm 2010. Trong năm 2012 tiếp tục trồng lại diện tích còn lại và mở rộng trồng thí điểm thêm ở một số vùng có điều kiện thuận lợi hơn khoảng 988 ha.

- Về cơ cấu giống

Hiện tại có 3 giống cao su chịu lạnh là VNg 77-4, VNg 77-2 và IAN 873 là các giống chủ lực cho trồng thí điểm cao su Đông Bắc, trong đó 2 giống VNg 77-4 và VNg 77-2 đã được công nhận chính thức năm 2011, giống IAN 873 đã

được khảo nghiệm trên diện rộng và đang làm thủ tục công nhận giống. Cơ cấu giống các tỉnh đang sử dụng trồng lại trong năm 2011 cụ thể như sau:

Hà Giang sử dụng 50% giống VN_g 77-4, 50% giống IAN 873;

Lào Cai sử dụng 80% giống VN_g 77-4, 20% giống khác;

Yên Bái sử dụng 85% giống VN_g 77-4, 15% giống IAN 873, VN_g 77-2;

Phú Thọ sử dụng 100% giống VN_g 77-4.

Trong năm 2012 các tỉnh Đông Bắc tiếp tục sử dụng các giống cao su chịu lạnh trong việc trồng lại và trồng mới diện tích cao su trên. Đồng thời thực hiện việc che phủ nilon cho toàn bộ vườn ươm cây giống, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh kịp thời đảm bảo đủ cây giống cao su chịu lạnh cho diện tích trồng mới trên.

- Kỹ thuật canh tác

Các Công ty cao su trên địa bàn đã chủ động thực hiện áp dụng các biện pháp canh tác nhằm giảm thiểu tác hại của lạnh đối với cây cao su như:

Trồng mới bằng cây bầu có 2 tầng lá ổn định và tranh thủ trồng sớm trong vụ Xuân từ tháng 3 đến tháng 5 để tăng khả năng chịu rét cho cây cao su.

Thực hiện việc tủ gốc bằng màng PE (trong mùa lạnh) trên có phủ lớp đất, có tác dụng vừa giữ ẩm vừa giữ ấm cho gốc và rễ cây cao su.

Thực hiện việc bao tán cho cây bằng túi nilon (trong mùa lạnh), có tác dụng ngăn chặn sương muối và giữ ẩm cho toàn bộ tán lá cây mới trồng.

Tăng cường các biện pháp chăm sóc vườn cây theo hướng chống rét như bón phân kết thúc trong tháng 9 và tăng liều lượng phân kali...

- Đánh giá mức độ thiệt hại cây cao su sau đợt rét năm 2011-2012

Khả năng thích ứng của giống cao su chịu lạnh như VN_g 77-4, VN_g 77-2, IAN 873 trên địa bàn là ổn định, trong đợt rét vừa qua vườn cây không bị ảnh hưởng nhiều.

Hiện nay toàn bộ diện tích cao su ở Đông Bắc, sau đợt rét cây cao su có biểu hiện rụng lá, đa số cây cao su trong vườn chuẩn bị nảy chồi, tỷ lệ cây bị thiệt hại không đáng kể.

Tại Hà Giang, đợt rét đậm cuối năm 2010 và đầu năm 2011 một số giống cao su (RRIM 600, RRIC 121, RRIM 712, RRIV 1, GT1) đã trồng năm 2008 cùng giống IAN 873 bị thiệt hại hoàn toàn. Tuy nhiên có 02 mô hình (khoảng 1,4 ha) tại Võ Diêm huyện Bắc Quang và Trung Thành huyện Vị Xuyên trồng giống cao su chịu lạnh IAN 873 ít bị ảnh hưởng của rét đậm, rét hại, qua 2 đợt rét đậm rét hại năm 2008 và năm 2010 vẫn phát triển bình thường, hiện nay nhiều cây cao trên 3m, chu vi thân từ 30 đến 35 cm.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. UBND tỉnh Thanh Hóa cần rà soát lại quy hoạch phát triển và các mô hình tổ chức sản xuất cao su, chỉ đạo các địa phương, đơn vị liên quan mở rộng mô hình tổ chức sản xuất cao su có hiệu quả, nhằm phát triển cao su bền vững hơn trên địa bàn.

2. Cao su trồng thí điểm tại vùng Đông Bắc, sau khi bị thiệt hại nặng do rét đậm rét hại năm 2010, trong năm 2011 và đầu năm 2012 đã được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và các địa phương khắc phục, điều

chính kịp thời về quy mô diện tích trồng thí điểm và nhất là điều chỉnh, thay giống bằng cơ cấu giống cao su chịu lạnh.

3. Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và các địa phương trồng cao su ở Đông Bắc cần tiếp tục thực hiện Văn bản số 3100/BNN-TT ngày 27/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các tỉnh Đông Bắc cần thận trọng, cân nhắc lựa chọn được những tiểu vùng sinh thái có điều kiện khí hậu, đất đai thích hợp nhất để trồng thí điểm cao su diện hẹp.

4. Sau thiệt hại do rét, các Công ty cao su ở Đông Bắc đã tích lũy được một số kinh nghiệm về kỹ thuật, tổ chức và chỉ đạo sản xuất. Bước đầu đã xác định được một số giống cao su có khả năng chịu lạnh, phù hợp với điều kiện của vùng như ba giống sau VNg 77-4, IAN 873, VNg 77-2, một số kỹ thuật canh tác có hiệu quả theo hướng giảm tác hại của rét, làm tiền đề quan trọng cho trồng thí điểm cao su trên diện hẹp ít rủi ro hơn.

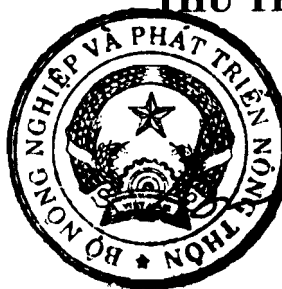
5. Các địa phương trồng cao su ở Đông Bắc do nằm ở phía Đông dãy Hoàng Liên Sơn, chịu ảnh hưởng của mùa Đông lạnh hơn so với các tỉnh Tây Bắc, phải tiếp tục đánh giá toàn diện ảnh hưởng của rét đậm đối với diện tích cao su đã trồng thí điểm theo từng tiểu vùng sinh thái trong một số năm tiếp theo, báo cáo kết quả cho Thủ tướng Chính phủ để xem xét phê duyệt quy hoạch trước khi trồng diện rộng.

Trên đây là kết quả kiểm tra tình hình phát triển cao su ở tỉnh Thanh Hóa và trồng thí điểm cao su diện hẹp ở một số tỉnh Đông Bắc, Bộ Nông nghiệp và PTNT xin báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ. Bộ sẽ tiếp tục chỉ đạo các tỉnh Đông Bắc thận trọng trong việc trồng thí điểm diện hẹp, không trồng theo phong trào, chỉ được phát triển cao su khi quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Cao Đức Phát;
- Lưu: VP, Cục TT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Bá Bổng